**THỪA SỐ - TÍCH**

 **Ngày dạy: 17/1/20225**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 ***1.Kiến thức:***

* Nhận biết tên gọi các thành phần của phép nhân.

- Phân biệt tên gọi các thành phần phép cộng, phép trừ, phép nhân

* ***2. Kĩ năng:*** Vận dụng GQVĐ liên quan: Nắm tên gọi các thành phần của phép nhân.

***3. Thái độ:***  Bồi dưỡng cho HS năng lực học toán, tính toán cẩn thận, chính xác.

***4. Năng lực chú trọng:*** Mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học.

 ***5. Phẩm chất:*** Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

 ***6.Tích hợp:*** Tự nhiên và Xã hội

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Sách Toán

**2. Học sinh**: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC:**

 **1. Phương pháp dạy học**: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, giải quyết vấn đề, trò chơi.

 **2. Hình thức dạy học**: Cá nhân, nhóm, lớp.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **5’** **25’** | **1. Hoạt động khởi động:**\* ***Mục tiêu:***Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.**\* *Phương pháp:*** Trò chơi “Gió thổi”**\* *Hình thức:*** Cả lớp*\* Cách tiến hành:*GV: Gió thổi, gió thổi!HS: Thổi gì, thổi gì? ,GV: Thổi 4 nhóm, mỗi nhóm 3 bạn (HS chỉ vào 4 nhóm 3 HS đi xe đạp).GV: Gió thổi, gió thổi! HS: Thổi gì, thổi gì?GV: Thổi phép nhân tương ứng với câu “3 được lấy 4 lần bằng 12” ra bảng con.- Nhận xét, tuyên dương.-> Giới thiệu bài học mới: *Thừa số - Tích***2. Bài học và thực hành****2.1**  Giới thiệu tên gọi các thành phẩn của phép cộng**\* Mục tiêu:**  Nhận biết tên gọi các thành phần của phép nhân.**\* Phương pháp:**Trực quan, đàm thoại, thực hành, thảo luận **\*Hình thức:** Cá nhân, nhóm.*\* Cách tiến hành:*- GV viết lên bảng lớp phép nhân 3 x 4 = 12.- GV giới thiệu tên gọi các thành phần của phép nhân (nói và viết lên bảng như SGK).**image87**- GV lần lượt chỉ vào 3; 4; 12; 3 x 4- GV mời thêm học sinh lấy ví dụ phép tính nhân và nêu thành phần**-** GV nhận xét **2**2.2.Thực hành: a.Bài 1: Gọi tên các thành phần của phép nhân- GV cho hs đọc yêu cầu- GV chiếu mẫu và hướng dẫn- Đánh giá, nhận xét phần trình bày của HS.- Khi sửa bài, ngoài các phép nhân trong SGK, GV nên đưa thêm một số phép nhân khác. Chẳng hạn: 2 x 5 = 10, 5 x 3 = 15, 3 x 8 = 24. vv…..- GV nhận xét, khen ngợi HS.b. Bài 2:Viết phép nhân- GV yêu cầu HS đọc đề bài- GV viết mẫu và hướng dẫn- GV HD cho HS tìm hiểu bài: nhận biết mỗi cột trong bảng là các thành phần của một phép nhân, cần viết các phép nhân đó ra bảng con.Ví dụ: 3,10 và 30 lần lượt là thừa số, thừa số và tích.+ Phép nhân tương ứng là: 3 x 10 = 30.Khi sửa bài, HS nên chỉ vào phép nhân đã viết và gọi tên các thành phần.Vd : 2 x 9 = 18 2 là thừa số, 9 là thừa sổ 18 là tích- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét phần trình bày của HS.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**Vui học*** Yêu cầu HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết:

+ Có 6 bạn chuẩn bị đi xe đạp, các bạn tìm mũ bảo hiểm để đội.+ Các bạn đứng ở vị trí thừa số thì sẽ lấy mũ ở Thừa số (mũ đỏ).+ Các bạn đứng ở vị trí tích thì sẽ lấy mũ ở Tích (mũ vàng).- Khi sửa bài, GV có thể mô phỏng theo SGK, tạo tình huống thực trong lớp học. | - HS thực hiện- HS: 3 được lấy 4 lần- HS: Viết ra bảng con : 3 x 4 = 12- HS nói tên các thành phần : thừa số, thừa số, tích.- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.- HS lấy ví dụ và chia sẻ.**Bài 1/13**-1,2 hs đọc yêu cầu- HS thực hành nhóm đôi sử dụng SGK gọi tên của các phép cộng (theo mẫu)- Đại diện nhóm trình bày.- HS khác nhận xét**Bài 2/13**- 1,2 hs đọc yêu cầu- HS thực hiện làm bài cá nhân vào bảng con- HS đổi bảng chéo kiểm tra nhau.- HS sửa bài- HS nhận xét- HS trả lời: - HS chia sẻ.- HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài- HS sửa bài- HS nhận xét |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **5’** | **3. Củng cố****\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.**\* Phương pháp:** Thực hành, trò chơi **\* Hình thức***:*Cả lớp*\* Cách tiến hành:*- Giáo viên tổ chức trò chơi :”Hỏi nhanh – đáp gọn”- GV chuẩn bị một số bảng con, trên mỗi bảng con viết sẵn một phép cộng, một phép trừ hoặc một phép nhân. Khi GV đưa bảng con ra, HS gọi tên các thành phần của phép tính đó.- GV nhận xét, tuyên dương. | **-** Học sinh lắng nghe, thực hiện \*7 + 3 = 10 7 và 3 là số hạng ;10 là tổng\* 7 – 3 = 4 7 là số bị trừ; 3 là số trừ 3 là hiệu\* 7 x 3 = 21 7 và 3 là thừa số ;21 là tích |
|  | **4. Hoạt động nối tiếp:**\* **Mục tiêu:** Tạo điều kiện để phụ huynh kết nối việc học tập của học sinh ở trường và ở nhà, giúp cha mẹ hiểu thêm về con em.**\* Phương pháp, hình thức tổ chức:** Tự học.*\* Cách tiến hành:* Giáo viên yêu cầu học sinh nêu tên gọi các thành phần của phép cộng; phép trừ; phép nhân cho cha mẹ nghe. | **-** Học sinh lắng nghe, thực hiện |